

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Công trình: Thủy điện Sông Liên 2; hạng mục: Lòng hồ + Cụm đầu mối giai đoạn 2

Địa điểm xây dựng: Xã Ba Lẽ, huyện Ba Tơ (đợt 2)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của UBND huyện)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng		Mức chi đối với dự án trên địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn: 300.000 đ/người ngày	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
			Ngày	Người			
I	Chi cho Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Ba Tơ					90.700.000	
1	Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	Ngày	1,0	4	300.000	1.200.000	
	Tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án	Ngày	2,0	4	300.000	2.400.000	
2	- Đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi thực hiện dự án.	Ngày	3,0	5	300.000	4.500.000	
	- Phát tờ khai, hướng dẫn người có đất, chủ sở hữu tài sản kê khai	Ngày	6,0	2	300.000	3.600.000	
	- Kiểm kê tài sản bị thiệt hại	Ngày	17,0	5	300.000	25.500.000	
	- Tham gia họp xác minh nguồn gốc sử dụng đất	Ngày	5,0	5	300.000	7.500.000	
	- Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê	Ngày	13,0	3	300.000	11.700.000	
3	Chi phí lập, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Ngày	20,0	3	300.000	18.000.000	
4	Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư sau khi hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ	Ngày	7,0	4	300.000	8.400.000	
5	Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo	Ngày	2,0	4	300.000	2.400.000	
6	Chi in ấn, phổ tờ tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc (buu chính, điện thoại), nước uống,...					5.500.000	
II	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ					600.000	
1	Chi phí phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Ngày	1,0	2	300.000	600.000	
III	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ba Tơ					9.000.000	
1	Chi phí kiểm tra thực địa và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Ngày	2,0	3	300.000	1.800.000	
2	Chi phí thẩm định và trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Ngày	8,0	3	300.000	7.200.000	
IV	Văn phòng ĐKQSDĐ tỉnh - Chi nhánh huyện Ba Tơ					5.400.000	
1	Chi chỉnh lý, cập nhật lại hồ sơ địa chính (Kiểm tra bản đồ địa chính, cập nhật GCNQSD đất và cập nhật dữ liệu bản đồ địa chính)	Ngày	6,0	3	300.000	5.400.000	
V	Ủy ban nhân dân xã Ba Lẽ					28.500.000	
1	Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường hỗ trợ, tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện bàn giao đất	Ngày	1,0	5	300.000	1.500.000	
2	Phối hợp với đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất và xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi	Ngày	23,0	3	300.000	20.700.000	
3	Họp giải quyết các vướng mắc; Phối hợp trong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ	Ngày	7,0	3	300.000	6.300.000	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng		Mức chi đối với dự án trên địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn: 300.000 đ/người ngày	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
			Ngày	Người			
TỔNG CỘNG						134.200.000	

Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn triệu, hai trăm nghìn đồng.